

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ IA BĂNG
Số: /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Ia Băng, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình:
Cải tạo trụ sở UBND xã và các hạng mục phụ. Hạng mục: Sửa
chữa cống hàng rào và các hạng mục phụ.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA BĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật xây dựng số 62/2022/QH14 ngày 17/06/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo luật số 03/2016/QH14 và luật số 40/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 12/01/2021 của Hội đồng nhân dân xã Ia Băng về việc thông qua danh mục công trình đầu tư xây dựng trên địa bàn xã từ nguồn thu tiền sử dụng đất để thực hiện chương trình nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 30/12/2022 của Hội đồng nhân dân xã Ia Băng về việc phương án sử dụng nguồn tăng thu ngân sách xã năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 28/04/2023 của Hội đồng nhân dân xã Ia Băng về việc bổ sung kế hoạch vốn thực hiện đầu tư công trình: Cải tạo trụ sở UBND xã và các hạng mục phụ - Hạng mục: Sửa chữa cống hàng rào và các hạng mục phụ.

Xét hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo trụ sở UBND xã và các hạng mục phụ. Hạng mục: Sửa chữa cống hàng rào và các hạng mục phụ do Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Phúc Nguyên Gia Lai

được Phòng kinh tế - hạ tầng huyện thẩm định theo văn bản số 40/TĐ - KTHT ngày 12/07/2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Cải tạo trụ sở UBND xã và các hạng mục phụ. Hạng mục: Sửa chữa cổng hàng rào và các hạng mục phụ, theo các nội dung sau:

1. Tên công trình: Cải tạo trụ sở UBND xã và các hạng mục phụ. Hạng mục: Sửa chữa cổng hàng rào và các hạng mục phụ.

2. Địa điểm xây dựng: Xã Ia Băng, huyện Đak Đoa.

3. Tên chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Ia Băng

4. Đơn vị lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Phúc Nguyên Gia Lai.

5. Đơn vị thẩm định hồ sơ báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Phòng Kinh tế – Hạ tầng huyện Đak Đoa.

6. Mục tiêu đầu tư xây dựng công trình: Hoàn thiện cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu làm việc của UBND xã. Góp phần đạt chuẩn nông thôn mới

7. Hình thức đầu tư: Cải tạo, sửa chữa

8. Qui mô công trình và qui cách xây dựng:

8.1. Loại công trình, cấp công trình:

- Công trình xây dựng dân dụng.
- Công trình cấp III.

8.2. Nội dung xây dựng.

8.2.1/ Sửa chữa cổng hàng rào:

a. Sửa cổng hàng rào đoạn AB

- Quy mô: Có tổng chiều dài L= 83,25m.
- Đoạn hàng rào còn: Trụ tường rào nhiều vị trí đã bong dột. Trụ, tường rào bị hoen ố, rêu mốc; Song sắt đã bị hoen gỉ.
- Tháo dỡ xây mới 2 cổng hiện trạng: Móng rào xây đá hộc VXM mác 75. Xây ốp trụ cổng bằng gạch 6 lỗ VXM mác 75, song sắt dùng hộp 30x30x1.4 và tròn 16x1.1. Hoàn thiện sơn 03 nước
- Mở mới cổng chính: Móng, trụ BTCT đá 10x20 mác 200, móng rào xây đá hộc VXM mác 75. Xây ốp trụ cổng bằng gạch 6 lỗ VXM mác 75, Cánh cổng, song sắt dùng hộp 40x40, 30x30 và tròn 16x1.1. Hoàn thiện sơn 03 nước. Mặt bảng tên ốp đá granite tự nhiên và dán chữ nổi bằng Alu đồng.

b. Hàng rào thoáng đoạn BC.

***. Hạng trạng công trình:**

- Quy mô: Có tổng chiều dài L= 30,5m.

- Quy cách: Trụ, tường rào bị nứt gãy, nhiều vị trí bị ngã đổ; Lưới thép B40 bị rỉ sét.

**. Sửa chữa công trình:*

- Quy cách: Giữ lại phần móng, đổ thêm giằng đá 1x2 mác 200. Trụ, tường rào xây gạch 6 lỗ rỗng VXM mác 75, trát tường VXM mác 75; Song sắt hộp 30x30x1.4li, tròn D16x1.1li với sắt la 16x2. Hoàn thiện sơn 03 nước

c. Hàng rào thoáng đoạn CD.

**. Hạng trạng công trình:*

- Quy mô: Có tổng chiều dài L= 24,8m.

- Quy cách: Trụ, tường rào nhiều vị trí đã bong dộp. Trụ, tường rào bị hoen ố, rêu mốc; Song sắt đã bị hoen gỉ, bong lớp sơn.

**. Sửa chữa công trình:*

- Quy cách: Trát lại 20% các vị trí tường rào bị bong dộp bằng VXM mác 75 dày 15; Chà vệ sinh sơn lại trụ, tường rào 1 nước lót 2 nước phủ; Chà vệ sinh song sắt sơn lại 03 nước.

d. Hàng rào thoáng đoạn EF.

- Quy mô: Có tổng chiều dài L= 14,6m.

- Quy cách: Móng xây bằng đá hộc VXM mác 75, lót móng BT đá 40x60 VXM mác 100 dày 100, Trụ cọc BT cốt thép 150x150 đá 10x20 mác 200; Tường xây gạch rỗng VXM mác 75; Hàng rào dùng lưới B40 (3ly) ; Các cấu kiện bê tông dùng đá 10x20 mác 200; Hoàn thiện công trình trát VXM 75 và sơn nước.

8.2.2/ Di dời nhà xe.

- Tháo dỡ nhà để xe hiện trạng di rời tổng diện tích: S=53,94m². Làm mới nền, móng trụ bê tông đá 1x2 mác 200, móng bao xây đá hộc VXM mác 75, (Tận dụng: Trụ, vì kèo khung thép tròn D90,D60; Xà gồ thép hộp 30x60; Mái lợp tôn sóng vuông dày 4 zem.)

8.2.3/ Sửa sân bê tông.

** Sân bê tông:*

- Quy mô xây dựng: Sân có tổng diện tích: S=1.109,6m².

- Quy cách xây dựng: Có cấu tạo lớp bê tông đá 10x20 mác 200 dày 100, lớp bê tông đá 40x60 mác 50 dày 100, bó và xây gạch 6 lỗ rỗng VXM mác 75, trát VXM mác 75 và quét nước xi măng.

** Sửa sân:* Sân có tổng diện tích: S=886,8m²: Giữ nguyên nền cũ, đổ thêm lớp bê tông đá 10x20 mác 200 dày 60mm, cắt roon 2x2m.

8.2.4/ Cột cờ.

- Quy mô xây dựng: Cột cờ có chiều cao: L=8m.

- Quy cách xây dựng: Móng bê tông đá 10x20 mác 200, lớp bê tông đá 40x60 mác 50 dày 100, xây bậc cấp bằng gạch 6 lỗ rỗng VXM mác 75, trát VXM mác 75; Cột cờ dùng ống thép mạ kẽm đường kính D(60-42)mm.

8.2.5./ Tháo dỡ 2 nhà cũ:

- Tháo dỡ nhà cấp IV, với diện tích: 133.92m², chiều cao trần: 2.9m, chiều cao mái: 4.0m.

- Tháo dỡ nhà cấp IV, với diện tích: 37.20m², chiều cao trần: 2.9m, chiều cao mái: 4.0m.

9. Tổng mức đầu tư : 822.700.000 đồng.

Trong đó

Chi phí xây dựng : 742.072.000 đồng.

Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng : 52.635.000 đồng.

Chi phí quản lý dự án : 23.247.000 đồng.

Chi phí khác : 4.746.000 đồng.

10. Nguồn vốn đầu tư:

- Nguồn kết dư tiền sử dụng đất của xã: 622.700.000 đồng

- Nguồn 30% tăng thu năm 2022 ngân sách xã: 200.000.000 đồng

11. Thời gian thực hiện: Năm 2023.

12. Hình thức quản lý dự án: Theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

Điều 2: Ủy ban nhân dân xã Ia Băng có trách nhiệm thực hiện các thủ tục tiếp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng. Tạo điều kiện thuận lợi cho các ngành liên quan giám sát chất lượng và khối lượng thực hiện.

Điều 3. Văn phòng – Thống kê xã, Tài chính – Kế toán xã, Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Phúc Nguyên Gia Lai và các thành viên có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Vũ Thị Kim Nhã